TÒA ÁN NHÂN DÂN **Thành phố Hà Nội**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 46/2020/HNGĐ-ST
Ngày 05/6/2020

"V/v Xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Ngô Tiến Phong.**

Hội thẩm nhân dân: **Bà Công Thị Minh Lợi và ông Đỗ Đức Dục**

- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa**: Bà Nguyễn Thị H, Thư ký
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội:**

Bà Trần Thị Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 45/2019/TLST-HNGĐ ngày 10/4/2019 về việc *"Xin Ly hôn"*.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 04 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 50/2020/QĐST-HNGĐ ngày 05/05/2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Thanh C, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, có mặt.

Bị đơn: Chị Phí Thị H, sinh năm 1984; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã Đ, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội**;** Hiện ở tại: Wakayamaken, Wakayamasi, Sato abc, Osaka, Japan, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn đề ngày 08/12/2019, bản tự khai và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn là anh Trần Thanh C trình bày:

Anh Trần Thanh C và chị Phí Thị H kết hôn có tìm hiểu, tự nguyện và đăng ký kết hôn ngày 20/10/2008 tại UBND xã Đ, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Quá

trình chung sống thời gian đầu cuộc sống vợ chồng bình thường, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng hay xung đột dẫn tới tình cảm vợ chồng bị ảnh hưởng, không có tiếng nói chung. Mâu thuẫn vợ chồng lớn dần, chị H hiện đã bỏ đi lao động tại nước Nhật Bản từ tháng 1/2019 và không có liên lạc gì với anh C. Nay anh C xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể cùng chung sống, anh đề nghị Tòa xem xét cho anh được ly hôn với chị Phí Thị H.

Về con chung: Anh chị có 03 con chung là Trần Thủy Tiên, sinh ngày 06/10/2009; Trần Gia Hưng và Trần Gia Huy, sinh đôi 18/09/2011.

Hiện tại cả 3 cháu đang ở cùng anh. Ly hôn, anh C có nguyện vọng xin nuôi cả 03 con và không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về công nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Bị đơn là chị Phí Thị H***:** Hiện đã xuất cảnh khỏi Việt Nam và lao động tại Nhật Bản từ tháng 01 năm 2019 đến nay, vắng mặt tại các buổi hòa giải trước đó nên không có lời khai.

Ông Phí Hữu Tr và bà Trần Thị Tr – bố mẹ đẻ chị H trình bày: Trước khi chị H đi nước ngoài, vợ chồng anh C và chị H thuê nhà của ông bà để ở, sau đó chuyển về căn chung cư bcv, CT1B, xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, Hà Nội và có 3 con chung là Trần Thủy Tiên, sinh ngày 06/10/2009, 02 con Trần Gia Hưng, Trần Gia Huy cùng sinh ngày 18/09/2011 do anh chị cùng nuôi dưỡng. Mâu thuẫn của vợ chồng anh chị xuất phát do anh C có quan hệ ngoài luồng với người khác; ông bà đã khuyên giải cho vợ chồng, ngoài ra ông bà không có ý kiến gì thêm.

Tại phiên tòa, anh C vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với chị H. Về con chung và tài sản chung anh vẫn giữ nguyên ý kiến như đã trình bày ở trên.

Chị H hiện đang ở Nhật Bản. Tòa án đã tiến hành ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu về sự tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và đương sự: Nguyên đơn là chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chị H vắng mặt

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh C. Về con chung: Căn cứ các Điều 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, giao

các con chung là Trần Thủy Tiên, sinh ngày 06/10/2009; Trần Gia Hưng và Trần Gia Huy cùng sinh ngày 18/09/2011 cho anh Trần Thanh C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Về tài sản chung: Anh C xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Phí Thị H hiện đang sinh sống tại Nhật Bản, theo quy định tại Điều 37, Điều 464 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

[2] Về nội dung: Anh Trần Thanh C và chị Phí Thị H xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại tại UBND xã Đ, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội vào ngày 20/10/2008. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống bình thường được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tôn trọng nhau và hay xảy ra xung đột, dẫn đến vợ chồng không có tiếng nói chung. Khi mâu thuẫn, chị H chọn giải pháp đi xuất khẩu lao động tại nước Nhật Bản vào tháng 01 năm 2019 và không được sự đồng ý của anh C và gia đình. Trước khi chị H xuất khẩu lao động, thì anh C và chị H đã có đơn xin ly hôn gửi Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng.

Nay anh Trần Thanh C có đơn xin ly hôn, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 cần chấp nhận đơn xin ly hôn của anh C.

- Về con chung: Anh chị có 03 con chung là: Trần Thủy Tiên, sinh ngày 06/10/2009; Trần Gia Hưng và Trần Gia Huy, sinh đôi cùng ngày 18/09/2011. Hiện cả 3 con đang ở cùng anh C. Ly hôn, anh C có nguyện vọng xin nuôi cả 03 con và không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung. Đề nghị trên của anh C là phù hợp với pháp luật Hội đồng xét xử xét chấp nhận.

***- Về tài sản chung và nợ chung*:** Anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí: Anh C phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 56, Điều 69, 81, điều 82, điều 83 Luật hôn nhân gia đình;

- Khoản 1 Điều 28, điểm b khoản 1 Điều 238; Khoản 1 Điều 271 và điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân tối C.

Xử:

1. Chấp nhận đơn xin ly hôn của anh Trần Thanh C đối với chị Phí Thị H. Anh Trần Thanh C được ly hôn với chị Phí Thị H.

2. Về con chung: Giao 03 con chung là Trần Thủy Tiên, sinh ngày 06/10/2009; Trần Gia Hưng và Trần Gia Huy, sinh đôi cùng ngày 18/09/2011 cho anh Trần Thanh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung đến tuổi trưởng thành (Tròn 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Phí Thị H cho đến khi anh Trần Thanh C có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Chị H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

4. Về án phí: Anh C phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, số tiền trên được đối trừ đi số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng mà anh đã nộp tại biên lai thu số 0008600 ngày 08/01/2019 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

Án xử công khai, sơ thẩm nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Ngô Tiến Phong

Nơi nhận:
- VKSNDTP Hà Nội;
- Cục THA. Tp Hà Nội
- UBND xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức, Hà Nội
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.